

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH NINH THUẬN** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-PT

Ngày: 22 - 4 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Bách.

*Các Thẩm phán:* Ông Cao Thiện Vinh;

Ông Nguyễn Văn Được.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 - 4 - 2025, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**NGÔ ĐỨC T**, sinh năm: 1971, tại tỉnh Hà Nam; Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Thôn B, H, N, L, Hà Nam.

Nơi cư trú hiện nay: Khu phố A, phường P (Khu phố A, phường T cũ), thành phố P -T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn L (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); V là: Nguyễn Thị P và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/9/2005, bị Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính 50.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

*Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo: Vợ chồng Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1969;  
Cùng cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận  
Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Văn P1 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Ngô Thị Đ và Ngô Đức T là hai chị em ruột, sống cạnh nhà nhau, giữa hai gia đình thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã.

Khoảng 13 giờ ngày 18/06/2024, không đồng ý việc ông Nguyễn Văn B (là chồng bà Đ) buộc dây kéo bạt che nắng vào cây xanh giáp ranh giữa hai nhà nên Ngô Đức T dùng 01 con dao làm bết chặt đứt dây bạt trên nên hai bên đã xảy ra tranh cãi.

Trong lúc cãi nhau, Ngô Đức T cầm 01 cây gậy bằng gỗ dài 50cm và con dao đi qua nhà ông B để đánh nhau. Lúc này, Nguyễn Văn P1 (là con rể T) vừa điều khiển xe máy đến cũng lấy 01 cây gỗ dài khoảng 50cm đi theo qua nhà ông B, anh Ngô Minh T1 (con trai ông T) thấy vậy đi theo để can ngăn lại.

Tại trước nhà ông B, giữa hai bên có lời qua tiếng lại. Thấy ông T cầm cây gỗ và dao đe dọa nên ông B và anh Nguyễn Đức D (là con trai ông B) đã dùng đá dạng sỏi trong gốc cây cảnh trước nhà để ném ra ngoài, bà Đ dùng nước tạt về phía T để đuổi T cùng người nhà đi về.

Bực tức vì bị ném đá và tạt nước nên P1 cầm cây gỗ lao vào đánh ông B nhưng ông B dùng cây xiên thịt bằng kim loại dạng ba chĩa đỡ được, tiếp đến T cũng dùng cây gỗ lao vào đánh ông B nhưng ông B đỡ được nên không trúng, P1 dùng cây gỗ lao vào đánh D từ trên xuống thì D dùng ghế nhựa đỡ làm bể ghế nhựa. Sau đó, ông B và D ném ghế nhựa về phía ông T và P1 nhưng không trúng ai. Ông T nhặt ghế nhựa ném lại về phía ông B trúng mu bàn tay trái tay gây thương tích. T ném 02 cái ghế nhựa vào người bà Đ, bà Đ dùng tay trái giơ lên để đỡ nên bị trúng vào cổ tay trái gây ra thương tích.

Sau khi được mọi người can ngăn, T đi về nhà. Tuy nhiên, trên đường đi về, T tiếp tục nhặt xô đá và ghế nhựa ném về phía ông B, thấy vậy ông B cũng lấy 01 tủ kính có khung bằng nhôm, kích thước (48x45x26cm) ném về phía ông T nhưng Nguyễn Hồng P2 (bạn của T1) đã dùng ghế nhựa đỡ được nên tủ kính đã rơi trúng vào đuôi xe mô tô hiệu SH, màu đỏ, biển kiểm soát 85B1-95231 của bà Đ dựng gần đó làm cho xe mô tô bị trầy xước phần đuôi và bể tủ kính. Bực

tức vì bị ông B ném tủ kính về phía mình nên T1 và P2 mỗi người đã ném 01 cái ghế nhựa vào nhà ông B nhưng không trúng ai. Thấy vậy, T tiếp tục chạy qua bên hông nhà và ném ghế về phía ông B, ông B cầm cây ba chĩa nướng thịt chạy đến chỗ ông T thì bị ông T dùng ghế nhựa đánh từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào cung lông mày mắt trái gây thương tích, còn P1 tiếp tục ném ghế nhựa vào nhà ông B. Sau đó được mọi người can ngăn thì nhóm của ông T đi về. Quá trình xô xát, đánh nhau thì làm bể và hư hỏng 26 cái ghế nhựa; 03 xô đựng đá bằng nhựa và 10 kẹp đá bằng nhôm.

Tại bản kết luận giám định số 176/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 25/07/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N đối với thương tích của Ngô Thị Đ: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Ngô Thị Đ tại thời điểm giám định là 06% (Sáu phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 177/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 25/07/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N đối với thương tích của ông Nguyễn Văn B: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn B tại thời điểm giám định là 04%. Cơ chế hình thành vết thương: do vật tày gây nên.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang -T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Đức T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn P1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

\* *Phản kháng cáo:*

- Ngày 23/01/2025, bị cáo Ngô Đức T kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Bị hại Nguyễn Văn B, Ngô Thị Đ không kháng cáo nhưng có văn bản trình bày: không đồng ý với kháng cáo của Ngô Đức T, đề nghị y án sơ thẩm.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ do bị cáo có con nhỏ, mẹ già.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Đức T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Mức phạt 4 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Các bị hại có quan điểm không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang -T đối với bị cáo Ngô Đức T. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* bị cáo xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Ngô Đức T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 13 giờ, ngày 18/6/2024 do mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày nên Ngô Đức T, Nguyễn Văn P1 đã có hành vi mang theo dao, gây gỗ đi sang nhà vợ chồng chị ruột T là ông Nguyễn Văn B, bà Ngô Thị Đ gây sự, đánh nhau và dùng ghế nhựa ném gây thương tích cho ông Nguyễn Văn B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% và gây thương tích cho bà Ngô Thị Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Đức T về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Ngô Đức T thể hiện bất chấp pháp luật, đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của

bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 BLHS quyết định mức hình phạt 4 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 134 BLHS ( 6 tháng đến 3 năm), là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Ngô Đức T là người trực tiếp đi sang nhà bị hại gây sự, đánh nhau và gây thương tích cho 2 người là vợ chồng chị ruột (Ông Nguyễn Văn B, bà Ngô Thị Đ). Mặc dù, trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau và việc đánh nhau đã được con ruột (Ngô Minh T1) can ngăn nhưng với bản tính hung hãn, bị cáo vẫn tiếp tục tấn công bị hại và gây thương tích cho 2 người. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người thích sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xin lỗi bị hại là chị ruột của mình nhưng các bị hại vẫn không chấp nhận tha thứ, vẫn đề nghị y án sơ thẩm, xử bị cáo 4 tháng tù.

Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới và việc bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là nghĩa vụ mà bị cáo phải thực hiện đối với bản án sơ thẩm, không phải là tình tiết giảm nhẹ mới.

Tòa án cấp sơ thẩm, xem xét không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với hướng dẫn tại Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 7/9/2022. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Đức T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Ngô Đức T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức T 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Ngô Đức T phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (22 - 4 - 2025).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND thành phố PR-TC;
- TAND thành phố PR-TC (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố PR-TC;
- Công an tỉnh Ninh Thuận (PC 06);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Bách**